

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỮU LŨNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2019/HS-ST
Ngày 26 - 02 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Phương Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Hải Quân và bà Nguyễn Thị Thanh Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Tuyết, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2019/TLST-HS ngày 31 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Tô Văn C, sinh ngày 17 tháng 9 năm 1989 tại huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 07/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tô Văn C1 và con bà Hoàng Thị N; có vợ và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa từng bị xử lý hành chính, xử lý kỷ luật; Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 26/10/2018 cho đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Vi Văn Q, sinh năm 1988. Trú tại: Thôn C, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; Vắng mặt;

2. Tô Thị A, sinh năm 1987. Trú tại: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; Vắng mặt;

3. Lãng Văn H, sinh năm 1993. Trú tại: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Lê Trọng T, sinh năm 1986. Trú tại: Thôn N, xã H1, huyện H, tỉnh Lạng

Son; Vắng mặt;

2. Hoàng Văn T, sinh năm 1991. Trú tại: Thôn X, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; Vắng mặt;

3. Hoàng Ngọc D, sinh năm 1999. Trú tại: Thôn V, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; Vắng mặt;

4. Tô Văn A, sinh năm 1974. Trú tại: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; Có mặt;

5. Tô Văn L, sinh năm 1988. Trú tại: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tô Văn C bắt đầu sử dụng ma túy Methamphetamine hay còn gọi là ma túy đá từ năm 2017. Khoảng 20 giờ 45 phút ngày 26/10/2018 Vi Văn Q gọi điện thoại cho Tô Văn C hỏi mua 500.000đ ma túy đá, Tô Văn C đồng ý và hẹn Vi Văn Q đến quán karaoke Anh Đài ở Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vi Văn Q cùng Lê Trọng T đi đến quán karaoke Anh Đài và thuê phòng hát như đã hẹn, khoảng 20 phút sau Tô Văn C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12H1-128.80 mang ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy đến, Tô Văn C bán một gói ma túy đá cho Vi Văn Q với giá 500.000đ, Q nhờ Tô Văn C đổ ma túy vào coóng thủy tinh để sử dụng. Đến 21 giờ 15 phút cùng ngày khi Tô Văn C vừa đổ ma túy vào coóng thủy tinh thì bị lực lượng công an huyện Hữu Lũng bắt quả tang, cùng lúc đó Q vứt coóng thủy tinh vào góc phòng làm coóng bị vỡ.

Tô Văn C đã bị thu giữ: 02 túi nilon màu trắng miệng kẹp dính có kích thước 1,5cm x 2cm bên trong có chất ở thể rắn màu trắng tại túi quần trước bên phải; 500.000đ tại túi quần sau bên trái; 550.000đ tại túi quần sau bên phải và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu xanh có 05 số IMEI cuối là 32883, đã qua sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu đen, trắng biển kiểm soát 12H1-128.80, đã qua sử dụng.

Vi Văn Q bị thu giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu trắng tím có 05 số IMEI cuối là 17790 đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động Nokia màu đen có 05 số IMEI cuối là 11411 đã qua sử dụng.

Thu giữ tại phòng hát 01 coóng thủy tinh bị vỡ bên trong có chất ở thể rắn màu trắng; 02 đoạn ống nhựa màu trắng dài khoảng 30cm; 03 bật lửa ga đã qua sử dụng; 01 ống kim loại; 01 chai nhựa; 01 nắp nhựa màu đỏ được đựng hai lỗ thùng.

Tại bản Kết luận giám định số 358/KL-PC09 ngày 30/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn đã kết luận: Chất ở thể rắn màu trắng đựng trong 02 túi nilon thu giữ của Tô Văn C là ma túy methamphetamine, tổng khối lượng là 0,348gam (đã trừ bì); Chất ở thể rắn màu trắng có trong coóng

thủy tinh bị vỡ là ma túy methamphetamine có khối lượng là 0,029gam (đã trừ bì).

Tại cơ quan điều tra, Tô Văn C khai nhận: Sau khi nghe điện thoại của Vi Văn Q hỏi mua ma túy, Tô Văn C đã gọi điện thoại cho Lăng Văn H, sinh năm 1993, trú tại Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn để hỏi mua 700.000đ ma túy đá, Lăng Văn H đồng ý và hẹn Tô Văn C ở trước cửa nhà của H. Tô Văn C đi bộ đến nhà Tô Văn L trú cùng thôn để mượn xe mô tô biển kiểm soát 12H1-128.80 rồi điều khiển xe mô tô đến nhà Lăng Văn H để mua 03 gói ma túy đá đựng bằng túi nilon hàn kín và hẹn hôm sau trả tiền. Mua ma túy xong, Tô Văn C đến quán karaoke Anh Đài bán ma túy cho Vi Văn Q 01 gói ma túy đá và cất 02 gói ma túy còn lại trong túi quần đang mặc. Tuy nhiên, Lăng Văn H không thừa nhận được bán ma túy cho Tô Văn C, kiểm tra điện thoại của H và C không phát hiện được nội dung liên quan đến việc trao đổi mua bán ma túy.

Ngoài lần bán ma túy cho Vi Văn Q vào ngày 26/10/2018 thì Tô Văn C còn bán ma túy cho những người khác cụ thể như sau:

- Cách ngày bị bắt khoảng 01 tháng, khoảng hơn 19 giờ C bán 01 gói ma túy đá với giá 200.000đ cho Hoàng Ngọc D, trú tại Thôn V, xã H, huyện Hữu Lũng tại bờ hồ Cẩm Sơn thuộc thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; khoảng 21 giờ, Tô Văn C bán ma túy đá cho Vi Văn Q 01 gói giá 200.000đ tại quán bi-a nhà Nguyễn Quang Đ thuộc Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn;

- Khoảng ngày 23/10/2018, Tô Văn C bán 01 gói ma túy đá cho Hoàng Văn T trú tại Thôn X, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn với giá 250.000đ tại quán bi-a nhà Nguyễn Quang Đ;

- Ngoài ra, Tô Văn C khai nhận cách ngày bị bắt khoảng 10 ngày bán 01 gói ma túy đá cho Hà Văn Đ với giá 400.000đ tại quán bi-a nhà Nguyễn Quang Đ nhưng hiện nay Đội đã vắng mặt tại địa phương.

Ngày 25/12/2018 Công an huyện Hữu Lũng đã trả lại cho Vi Văn Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu trắng tím có 05 số IMEI cuối là 17790 đã qua sử dụng.

Tại Bản cáo trạng số 13/CT-VKSHL-HS ngày 31/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Tô Văn C về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Tô Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như Cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Tô Văn C phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; đề nghị áp dụng điểm b, khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Tô Văn C từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù và không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có tài sản riêng và là lao

động chính trong gia đình.

Về xử lý vật chứng, đề nghị áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy toàn bộ chất ma túy đã thu giữ của bị cáo và Vi Văn Q còn lại sau giám định; 02 đoạn ống nhựa màu trắng dài 30cm; 03 bật lửa ga đã qua sử dụng; 01 ống kim loại; 01 chai nhựa; 01 nắp nhựa màu đỏ được đục hai lỗ thủng; Tịch thu sung quỹ 500.000đ của Tô Văn C, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu xanh có 05 số IMEI cuối là 32883, đã qua sử dụng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen có năm số IMEI cuối là 11411; trả lại cho bị cáo 550.000đ; trả lại cho chị Tô Thị A 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu đen, trắng biển kiểm soát 12H1-128.80, đã qua sử dụng.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, lời nói sau cùng bị cáo trình bày đã ăn năn hối cải xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và một số người làm chứng vắng mặt, tuy nhiên, lời khai của những người vắng mặt tại cơ quan điều tra đã rõ, việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử do đó căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa không có ai có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về trách nhiệm hình sự: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay đều phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người tham gia tố tụng khác, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định: Ngày 26/10/2018 tại quán karaoke Anh Đài thuộc Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, Tô Văn C có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy Methamphetamine cho Vi Văn Q với giá là 500.000đồng; ngoài ra, Tô Văn C đã cất giấu trên người 0,328gam ma túy methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng và bán lại cho người khác nếu họ có nhu cầu. Ngoài hành vi đã thực hiện vào ngày 26/10/2018, Tô Văn C còn thực hiện hành vi bán trái phép ma túy Methamphetanmine cho một số người khác, cụ thể: Cách ngày 26/10/2018 khoảng 01 tháng, khoảng hơn 19 giờ Tô Văn C bán 01 gói ma túy đá với giá 200.000đ cho Hoàng Ngọc D tại bờ hồ Cẩm Sơn thuộc thôn Đ, xã H, huyện H,

tỉnh Lạng Sơn; cũng thời điểm trên khoảng 21 giờ, Tô Văn C bán ma túy đá cho Vi Văn Q 01 gói giá 200.000đ tại quán bi-a nhà Nguyễn Quang Đ thuộc Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; Khoảng ngày 23/10/2018, Tô Văn C bán 01 gói ma túy đá cho Hoàng Văn T với giá 250.000đ tại quán bi-a nhà Nguyễn Quang Đ. Như vậy, bị cáo Tô Văn C đã thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy nhiều lần vào khoảng thời gian khác nhau, các hành vi bán trái phép chất ma túy thực hiện trước ngày 26/10/2018 đều chưa bị cơ quan có thẩm quyền xử lý. Hành vi của bị cáo Tô Văn C đã đủ căn cứ để xác định bị cáo phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, làm băng hoại đạo đức xã hội và là nguyên nhân phát sinh tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện để kiếm lời và phục vụ nhu cầu của bản thân.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân: Bị cáo Tô Văn C có nhân thân tốt, quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo rất thành khẩn khai báo, sau khi bị bắt bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội thực hiện trước đó, hơn nữa bị cáo đã ăn năn hối cải về hành vi của mình; ngoài ra, bố bị cáo là ông Tô Văn C1 đã từng là chiến sĩ tham gia Quân đội nhân dân Việt Nam, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, bị cáo lại là lao động chính trong gia đình do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo như trên, nhận thấy cần thiết phải cách ly bị cáo Tô Văn C ra khỏi xã hội một thời gian nhất định tương xứng với hành vi bị cáo đã gây ra để giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình, xã hội và để phòng ngừa chung.

[7] Bị cáo không có tài sản riêng, thu nhập không ổn định, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với bị cáo.

[8] Đối với Vi Văn Q có hành vi tàng trữ trái phép 0,02gam chất ma túy; Hoàng Văn T và Hoàng Ngọc D có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, ngày 23/01/2019 đã bị Công an huyện Hữu Lũng quyết định xử phạt vi phạm hành chính, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Đối với Lăng Văn H, theo bị cáo Tô Văn C khai nhận sau khi nghe điện thoại của Vi Văn Q hỏi mua ma túy, Tô Văn C đã gọi điện thoại cho Lăng Văn H đề hỏi mua 700.000đ ma túy đá, tuy nhiên Lăng Văn H không thừa nhận bán ma túy cho bị cáo C, ngoài lời khai nhận của bị cáo không còn tài liệu, chứng cứ nào chứng minh hành vi của Lăng Văn H, do đó chưa có căn cứ xử lý; Đối với Tô Văn A là chủ quán karaoke Anh Đài không biết bị cáo cùng Vi Văn Q, Lê Trọng T thực hiện hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về việc xử lý vật chứng: Đối với 0,251gam ma túy Methamphetamine còn lại sau khi giám định để trong hai phong bì thư dán kín niêm phong, là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, tàng trữ; 02 đoạn ống nhựa màu trắng dài 30cm; 03 bật lửa ga đã qua sử dụng; 01 ống kim loại; 01 chai nhựa; 01 nắp nhựa màu đỏ được đựng hai lỗ thủng là dụng cụ để sử dụng ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy; đối với số tiền 500.000đ thu giữ của bị cáo là tiền của bị cáo có được do bán ma túy nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước; Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu xanh có 05 số IMEI cuối là 32883, đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen có năm số IMEI cuối là 11411 đã thu giữ của bị cáo và Vi Văn Q là vật sử dụng để liên lạc mua bán ma túy, cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước; Đối với số tiền 550.000đ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo; 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu đen, trắng biển kiểm soát 12H1-128.80, đã qua sử dụng là phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi mua bán ma túy nhưng chủ sở hữu không biết bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, xét thấy không ảnh hưởng việc xử lý vụ án và thi hành án cần trả lại chiếc xe mô tô trên cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Tô Thị A.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b, khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38; 50; điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Tô Văn C phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Xử phạt bị cáo Tô Văn C 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/10/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) phong bì thư dán kín bên trong đựng mẫu vật hoàn trả sau giám định bên ngoài có chữ ký cùng tên của giám định viên, cán bộ giám định và dấu tròn đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn; 02 (hai) đoạn ống nhựa màu trắng dài 30cm; 03 (ba) bật lửa ga đã qua sử dụng; 01 (một) ống kim loại; 01 (một) chai nhựa; 01 (một) nắp nhựa màu đỏ được đựng hai lỗ thủng;

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 500.000đ (*năm trăm nghìn đồng*) của bị cáo Tô Văn C; 01 (một) 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu xanh có 05 số IMEI cuối là 32883 đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen có năm số IMEI cuối là 11411;

- Trả lại cho bị cáo Tô Văn C 550.000đ (*năm trăm năm mươi nghìn đồng*);

- Trả lại cho chị Tô Thị A 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu đen, trắng biển kiểm soát 12H1-128.80, đã qua sử dụng.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng 13/02/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Lạng Sơn và Ủy nhiệm chi ngày 13/02/2019).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Tô Văn C phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Hữu Lũng;
- Công an huyện Hữu Lũng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Hữu Lũng;
- Chi cục THADS huyện Hữu Lũng;
- Bị cáo, người CQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Thị Phương Thảo